

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PAAC VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PAAC VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PAAC VIET NAM TRADING AND INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PAAC VIET NAM CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108519288

3. Ngày thành lập: 20/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 43 ngõ 66 đường Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0908836556

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4513
2.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
3.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
4.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
5.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
6.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
7.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
8.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
9.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
10.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	8559
11.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
12.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
13.	In ấn	1811
14.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
15.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
16.	Đúc kim loại màu	2432
17.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
18.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

19.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
20.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
21.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
22.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118(Chính)
23.	Trồng cây ăn quả	0121
24.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
25.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
26.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
27.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
28.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
29.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
30.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
31.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
32.	Xây dựng nhà để ở	4101
33.	Xây dựng nhà không để ở	4102
34.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
35.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
36.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
37.	Khai thác quặng sắt	0710
38.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
39.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
40.	Đại lý du lịch	7911
41.	Điều hành tua du lịch	7912
42.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
44.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
45.	Bốc xếp hàng hóa	5224

46.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
47.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
48.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
49.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
50.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: – Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
52.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
53.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản; - Quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng (Theo điều 68 Luật kinh doanh bất động sản 2014)	6820
54.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
55.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
56.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4541
57.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
58.	Bán buôn thực phẩm	4632
59.	Bán buôn đồ uống	4633
60.	Đào tạo sơ cấp	8531
61.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại năm 2005)	8299
63.	Quảng cáo	7310
64.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
65.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
66.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại; Bán buôn sắt, thép; Bán buôn kim loại khác	4662
67.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
68.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
69.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

6. Vốn điều lệ: 3.100.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Ho và tên: NGÔ VIỆT PHƯƠNG

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 10/09/1986 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: C0841289

Ngày cấp: 11/08/2015 Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 2, Xã Tân Sơn, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm 2, Xã Tân Sơn, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGÔ VIỆT PHƯƠNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 10/09/1986

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: C0841289

Ngày cấp: 11/08/2015 Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 2, Xã Tân Sơn, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm 2, Xã Tân Sơn, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội